

Số: /KH-UBND

*Bình Lục, ngày tháng 9 năm 2022*

**KẾ HOẠCH**  
**Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022**  
**trên địa bàn huyện Bình Lục**

Thực hiện Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ Quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo; Thông tư số 02/2022/TT-LĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo, Kế hoạch số 2502/KH-UBND ngày 19/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 trên địa bàn tỉnh Hà Nam, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Xác định tình hình diễn biến về hộ nghèo, hộ cận nghèo (Hộ thoát nghèo, hộ tái nghèo, hộ nghèo mới phát sinh; hộ thoát cận nghèo, hộ tái cận nghèo và hộ cận nghèo mới phát sinh, hộ nghèo không có khả năng lao động) làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo trên địa bàn huyện năm 2022, xác định đối tượng để thực hiện các chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội năm 2023.

**2. Yêu cầu**

Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 được thực hiện tại tất cả các hộ gia đình trên địa bàn huyện, đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai, công bằng, đúng đối tượng, đúng quy trình và thời gian quy định, có sự tham gia của các cấp, các ngành, của người dân và cộng đồng, phản ánh đúng thực trạng đời sống của Nhân dân tại địa phương.

**II. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

**1. Phạm vi điều chỉnh:** Kế hoạch này quy định việc thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022.

## **2. Đối tượng áp dụng**

- Hộ gia đình trên phạm vi toàn huyện;
- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân tham gia công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

## **III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **1. Các tiêu chí về hộ nghèo, hộ cận nghèo**

#### **a) Chuẩn hộ nghèo**

- Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên;

- Khu vực thành thị: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 2.000.000 đồng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên.

#### **b) Chuẩn hộ cận nghèo**

- Khu vực nông thôn: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản;

- Khu vực thành thị: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 2.000.000 đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản.

### **2. Phương pháp rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo**

Rà soát viên trực tiếp đến hộ gia đình để khảo sát, thu thập thông tin của hộ gia đình, ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo (06 dịch vụ xã hội cơ bản: Việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, thông tin, tương ứng với 12 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản).

### **3. Nội dung và thời gian thực hiện rà soát**

- Tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên các phương tiện truyền thông (trước và trong thời gian thực hiện rà soát), thời gian thực hiện: Tháng 9, tháng 10 và tháng 11 năm 2022;

- Xây dựng kế hoạch, kinh phí tổ chức, hoàn thành trước ngày 20 tháng 9 năm 2022;

- Chuẩn bị các điều kiện phục vụ cho cuộc rà soát, in tài liệu hướng dẫn, in phiếu điều tra, rà soát, biểu mẫu tổng hợp báo cáo, hoàn thành trước ngày 25 tháng 9 năm 2022;

- Tập huấn nghiệp vụ cho Ban chỉ đạo, tổ giám sát các cấp và điều tra viên, xong trước ngày 30 tháng 9 năm 2022, cụ thể như sau:

+ Cấp tỉnh: Tập huấn cho tổ giám sát rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp tỉnh; cán bộ phụ trách công tác giảm nghèo cấp huyện, cán bộ Lao động - Thương binh và Xã hội các xã, phường, thị trấn, xong trước ngày 28 tháng 9 năm 2022;

+ Cấp huyện: Tập huấn cho Ban chỉ đạo cấp huyện, tổ giám sát cấp xã và người trực tiếp tham gia rà soát, xong trước ngày 30 tháng 9 năm 2022.

#### **4. Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo**

Thực hiện theo Điều 4 và Điều 5, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội.

### **IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

#### **1. Cấp xã**

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện kết quả rà soát sơ bộ trước ngày 05 tháng 11 năm 2022, kết quả rà soát chính thức trước ngày 10 tháng 12 năm 2022;

- Ngày 05 hằng tháng (từ tháng 02 đến tháng 9), Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện kết quả rà soát thường xuyên trên địa bàn (nếu có).

#### **2. Cấp huyện**

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, gửi báo cáo kết quả rà soát sơ bộ về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 10 tháng 11 năm 2022;

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp, gửi báo cáo kết quả rà soát chính thức về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 15 tháng 12 năm 2022.

### **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định.

### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện ban hành các văn bản chỉ đạo; ban hành các văn bản hướng dẫn tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 trên địa bàn huyện;

- Hướng dẫn quy trình và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn; hướng dẫn sử dụng các biểu mẫu và tổng hợp trong quá trình thực hiện rà soát;

- Tập huấn cho tổ giám sát rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp huyện; cán bộ phụ trách công tác giảm nghèo cấp huyện, cán bộ Lao động - Thương binh và Xã hội các xã, thị trấn;

- Phối hợp với các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tuyên truyền rộng rãi về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của việc rà soát hộ nghèo,

hộ cận nghèo tới Nhân dân và các cấp chính quyền, nhất là cấp xã để người dân biết, tham gia thực hiện;

- Kiểm tra, đôn đốc tiến độ, nắm tình hình triển khai, kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện;

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện;

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến về báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; tổng hợp, phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định;

- Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022.

## **2. Phòng Văn hoá - Thông tin; Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Thể thao huyện**

Phối hợp với Ban Tuyên giáo Huyện ủy định hướng công tác tuyên truyền; phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chỉ đạo Đài truyền thanh cấp xã tuyên truyền; tuyên truyền trên Cổng Thông tin điện tử huyện Bình Lục về mục đích, ý nghĩa và yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện.

### **3. Các thành viên Ban Chỉ đạo huyện**

- Thực hiện tốt nhiệm vụ được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị và các tầng lớp Nhân dân về mục đích, ý nghĩa và yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện; phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức triển khai Kế hoạch; tổng hợp, thống nhất kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, phê duyệt;

- Thực hiện các hoạt động kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại các địa phương.

### **4. Đề nghị cấp ủy đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể**

- Đề nghị các cấp ủy đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và thường xuyên kiểm tra quá trình thực hiện việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 trên địa bàn;

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp chủ trì phối hợp với các tổ chức chính trị, xã hội tổ chức tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cho các tầng lớp Nhân dân về mục đích, ý nghĩa việc thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; giám sát việc thực hiện quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn đảm bảo kết quả điều tra, rà soát dân chủ, khách quan và trung thực; có ý kiến về kết

quả rà soát của Ủy ban nhân dân cấp xã và kết quả chung trên địa bàn huyện do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp.

### **5. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn (cấp xã)**

- Chỉ đạo Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp xã giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã:

+ Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 trên địa bàn;

+ Phổ biến, tuyên truyền rộng rãi về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm trên các phương tiện truyền thông; chủ động phát hiện hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm để hướng dẫn hộ gia đình đăng ký rà soát;

+ Tổ chức lực lượng rà soát viên thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn;

+ Tổ chức thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 trên địa bàn theo quy định.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về kết quả rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo trên địa bàn

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

Các cơ quan, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các đơn vị phản ánh về phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, chỉ đạo./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở LĐ-TB&XH;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thành viên BCD rà soát cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT, LĐT BXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Xuân Đức**